

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 259/2022/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Q, sinh năm 1975; nơi cư trú chỉ: Xóm D, thôn K, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng và bà Đặng Thị T, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Q và bà Đặng Thị T kết hôn năm 1996, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân do hai bên tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hiểu nhau, không có tiếng nói chung, luôn bất đồng về quan điểm, lối sống nên thường hay xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, không khí gia đình ngột ngạt, căng thẳng, mệt mỏi, vợ chồng lại không có con nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn nên đã sống ly thân từ năm 2021. Từ khi sống ly thân mỗi người sống một nơi, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc gì đến nhau, mạnh ai người đó sống. Nay ông Q, bà T đều xác định vợ chồng không còn tình cảm, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đều yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông, bà. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Q, bà T là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên công nhận.

[2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Q, bà T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Q và bà Đặng Thị T thỏa thuận chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình, thỏa thuận này của ông Q, bà T là đảm bảo theo quy định của pháp luật nên công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Q và bà Đặng Thị T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Q và bà Đặng Thị T thỏa thuận chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình (được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí ông Q, bà T đã nộp theo biên lai thu số 0006831 ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Lâm Đồng).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- UBND xã Hòa Nam, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Đoàn Văn Chiến